

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 18/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hạnh và bà Lương Thu Trang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Đình V, sinh ngày 21/12/1958 tại Thái Nguyên;

Nơi cư trú: xóm P, xã LH, huyện VN, tỉnh TN; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T1 (đã chết) và bà Phạm Thị M1 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Nga M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến ngày 17/01/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Bình Ph, sinh năm 1995; (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Văn V1, sinh năm 1989; (Có mặt).

Địa chỉ: Xóm Ba Phiêng, xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Phùng Bá H, sinh năm 1987; (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 9, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Bà Nguyễn Thị Nga M, sinh năm 1959; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm Phố, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Vũ Sơn T, sinh năm 1990; (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 12, phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh thái Nguyên.

6. Anh Đỗ Đức H1, sinh năm 1991; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, phường Quang Vinh, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người Chứng kiến:** Ông Đàm Văn Ch, sinh năm 1967; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm Phồ, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 14/01/2022 Công an huyện Võ Nhai đã nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại cửa hàng bán hàng tạp hóa “Mỹ Vượng” thuộc xóm P, xã LH, huyện VN đang có một số người mua bán số lô, số đề. Công an huyện Võ Nhai đã thành lập tổ công tác phối hợp với Công an xã LH, huyện VN đến xác minh nội dung tin báo trên. Khi tổ công tác đến cửa hàng tạp hóa Mỹ V phát hiện thấy tại gian phòng khách có ông Nguyễn Đình V, trên tay đang cầm tiền và điện thoại di động. Phát hiện tại bàn nhựa kê sát tường tại gian bán hàng có hai nam thanh niên đang ngồi trên ghế là Trần Văn V1, sinh năm 1989, nơi cư trú: xóm BP, xã DT, huyện VN, tỉnh TN và Lê Bình Ph, sinh năm 1995, nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh TN. Cả hai thừa nhận vừa mua số lô, số đề của ông V, ông V cũng thừa nhận vừa bán số lô, số đề cho V1, Phú. Tổ công tác đã mời người chứng kiến đến làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

- Nguyễn Đình V đã tự nguyện giao nộp đồ vật, tài liệu gồm:

+ Số tiền 3.300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY J6+, màu đen, có ốp nhựa màu nâu, cũ đã qua sử dụng đang cầm ở bên tay trái khi tổ công tác đến.

+ Số tiền 2.200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam V lấy từ trong túi bên hông trái quần dài đang mặc.

+ 01 tờ giấy màu trắng hình chữ nhật kích thước (12x15,2) cm, hai mặt ghi nhiều chữ, số bằng mực bút bi màu đen; 01 tờ giấy trắng hình chữ nhật kích thước (31,5x08) cm trên hai mặt giấy có ghi nhiều chữ, số bằng mực bút bi màu xanh; 01 bút vỏ màu đen, trên vỏ ghi chữ “ERAS OIL GELPEN”; 01 bút bi vỏ và mực màu xanh, trên ghi chữ “TR1” trên mặt tủ kính của chiếc tủ hình hộp chữ nhật tại phòng khách.

Nguyễn Đình V thừa nhận số tiền, bút bi, điện thoại di động, các mảnh giấy giao nộp trên đang sử dụng vào việc mua bán số lô, số đề.

- Trần Văn V1 giao nộp: Từ túi sườn bên phải áo khoác đang mặc ra giao nộp 01 tờ giấy màu trắng một mặt có nhiều chữ, số bằng mực bút bi màu đen và số tiền 80.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Anh V1 thừa nhận tờ giấy giao nộp là giấy ghi số lô, số đề vừa mua của ông Vượng, số tiền 80.000 đồng là tiền cá nhân, không sử dụng mua số lô, số đề.

- Lê Bình Ph giao nộp từ túi sườn bên trái áo khoác đang mặc giao nộp 01 tờ giấy màu trắng một mặt ghi nhiều chữ, số màu đen. Anh Ph thừa nhận tờ giấy giao nộp là tờ giấy ghi số lô, số đề mua của ông V.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành

Lệnh khám xét khẩn cấp số 04 ngày 14/01/2022 đối với chỗ ở, nơi làm việc của Nguyễn Đình V. Kết quả, phát hiện và thu giữ những đồ vật tài liệu sau:

- 05 mảnh giấy màu trắng có kích thước 20cm x 4,5cm tại mặt tủ kính kê sát mép ngoài gian phòng khách bề mặt chiều rộng của tủ quay theo hướng Tây Bắc – Đông Nam.

- 01 mảnh giấy loại vỏ tút thuốc lá Thăng Long có 01 mặt màu vàng, mặt còn lại màu trắng có ghi nhiều chữ và số màu đen và số tiền 434.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tạm giữ tại túi mặt trong vạt áo bên trái của chiếc áo khoác màu xám đen treo ở xe mô tô dựng tại phòng khách nhà V, V khai số tiền trên là tiền bán hàng trong đó có 250.000 đồng là tiền của H vừa trả tiền mua số lô, số đề.

- 01 mảnh giấy vỏ tút thuốc lá một mặt màu vàng, mặt còn lại màu trắng ghi nhiều chữ số; 02 mảnh giấy màu trắng có 02 mặt ghi nhiều chữ và số bằng mực màu xanh đen phát hiện tại ngăn kéo phía trên của bục kê bên trái của chiếc kê gỗ kê tại phòng khách.

Căn cứ lời khai ban đầu của Nguyễn Đình V về nội dung V mua bán số lô số đề và chuyển bảng để hưởng chênh lệch về số thuê bao 0353.327.030 của Đỗ Đức H1, sinh năm: 1991, nơi cư trú: Số nhà 22, ngách 34, ngõ 740 đường DTM, phường QV, thành phố TN. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, địa điểm của Đỗ Đức H1. Kết quả, không phát hiện và thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Quá trình điều tra xác định: Từ giữa tháng 01/2022 Nguyễn Đình V bắt đầu thực hiện việc bán số lô, số đề cho những người khác để thu lợi nhuận tại nhà ở cũng là cửa hàng tạp hóa Mỹ Vở xóm P, xã LH. Về hình thức, cách thức bán số lô, số đề: Đối với những người trực tiếp đến mua số lô, số đề, V sẽ ghi những số lô, số đề và giá tiền đề, số điểm lô, ngày mua vào 01 mảnh giấy đưa cho khách giữ để so sánh kết quả và mang đến nhận tiền khi trúng thưởng. Với người quen có thể nhắn tin số lô, số đề, giá tiền đề, số điểm lô mua vào số điện thoại di động 0372.172.659 của V để mua số lô, số đề, tiền mua khách và V sẽ tự thỏa thuận thời điểm trả hoặc trừ nợ nếu V đang nợ tiền khách. V sẽ ghi tất cả số lô, số đề, số điểm, số tiền khách mua ra 1 tờ giấy để theo dõi từng ngày (cả mua trực tiếp và mua qua điện thoại). Kết quả được thua giữa V và người mua sẽ căn cứ dựa trên kết quả quay thưởng của Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng của ngày hôm đó cụ thể tính như sau:

- Đối với đánh đề: Khách lựa chọn số bất kỳ từ 00 đến 99 và tùy chọn số tiền mua. Căn cứ vào 02 số cuối của giải đặc biệt của Xổ số kiến thiết Miền bắc để xác định thắng hay thua. Nếu khách trúng thưởng, V sẽ phải trả cho khách gấp 70 lần so với số tiền khách đã bỏ ra mua số đề đó (ví dụ: Khách ghi số đề trúng 1.000 đồng, V sẽ trả khách 70.000 đồng).

- Đối với đánh lô: Khách lựa chọn các cặp số từ 00 đến 99 tùy ý, giá tiền mỗi điểm lô V bán ra là 23.000 đồng. Nếu cặp số khách mua trùng với 02 số cuối của bất kỳ bộ giải thưởng nào của Xổ số kiến thiết Miền bắc thì người chơi sẽ thắng, lúc này V sẽ phải trả cho khách số tiền là 80.000 đồng/01 điểm lô. Trường hợp số đã mua

xuất hiện nhiều lần trong các bộ giải thưởng thì số tiền khách nhận được sẽ nhân theo số lần xuất hiện trong các bộ giải thưởng.

- Đối với lô xiên: Người chơi có thể chọn từ 02 hoặc 03, 04 cặp số để mua và tính đó là 01 số lô xiên, giá tiền mua tùy khách lựa chọn. Khi mở thưởng nếu trong toàn bộ giải của Xổ số kiến thiết Miền Bắc xuất hiện đủ các cặp số đã mua thì trúng thưởng, nếu không xuất hiện hoặc xuất hiện thiếu một hoặc vài cặp số trong số lô xiên đã chọn thì được coi là không trúng thưởng. Đối với xiên hai, khi trúng thưởng thì người chơi sẽ nhận được 10.000 đồng trên 1.000 đồng đã mua; xiên 3, người chơi nhận được 40.000 đồng trên 1.000 đồng đã mua; xiên 4, người chơi nhận được 100.000 đồng trên 1.000 đồng đã mua.

Từ khi bắt đầu bán số lô, số đề cho đến ngày bị phát hiện bắt giữ, V là người trực tiếp ghi đề và nhận tiền của khách mua số lô, số đề.

Bị cáo V đã thực hiện việc bán số lô, số đề ngày 14/01/2022 cụ thể như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/01/2022 Phùng Bá H đã sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0919.865.856 của H nhắn tin đến số điện thoại 0372.172.659 của V để mua số lô, số đề. H đã mua các số đề 67, 76, 68, 23, 56, 78, 87, 07 mỗi số 20.000 đồng. Số đề 00 = 50.000 đồng, số đề 99 = 40.000 đồng, tổng số tiền đã mua là 250.000 đồng. V đồng ý và ghi các số lô, đề H mua vào 01 mảnh giấy tút thuốc một mặt màu vàng, 1 mặt màu trắng. Đến khoảng 16 giờ H đã đến nhà trả cho V 250.000 đồng tiền mua số lô, số đề, V nhận tiền rồi cất tiền vào túi của chiếc áo treo ở chiếc xe mô tô dựng tại phòng khách cùng với số tiền bán hàng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H nhắn tin cho V để mua thêm số đề 75 = 50.000 đồng; 57 = 50.000 đồng; lô xiên 3: 23-68-56 = 50.000 đồng, tổng số tiền đã mua thêm là 150.000 đồng, H hẹn trả tiền sau, V đồng ý và ghi chép lại các số lô, đề H mua trước cùng với số ghi thêm lần 2 vào 1 tờ giấy 1 mặt màu trắng, 1 mặt có ghi nhiều chữ, số màu xanh. Sau đó V cất tờ giấy ban đầu vào túi áo.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút, Lê Bình Ph và anh Trần Văn V1 đến gặp V để mua số lô, số đề, V đồng ý. Ph mua số lô 55 = 50 điểm; 98 = 40 điểm; và số đề 55 = 130.000 đồng. Tổng số tiền Ph đã mua và trả cho V là 2.200.000 đồng, V nhận tiền và cất vào túi hông bên trái của chiếc quần đang mặc. Sau khi Ph mua xong số lô, số đề thì V1 mua số lô 98 = 50 điểm; 86 = 50 điểm, 48 = 40 điểm, số đề 98 = 80.000 đồng. Tổng số tiền V1 đã mua và trả cho V là 3.300.000 đồng, V cầm ở tay trái cùng với chiếc điện thoại. Sau đó V đi ra tủ kính gần cửa ghi các số lô, số đề Ph và V1 mua vào mặt giấy của mảnh giấy mà V đã chép lại số lô, đề của H trước đó để lưu theo dõi, đồng thời lấy 02 mảnh giấy màu trắng ra ghi cấp lô, đề cho Ph và V1. Khi vừa đưa cấp cho V1, Ph xong thì đã bị Công an huyện VN đến phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của Bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, các vật chứng thu giữ và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 373/KL-KTHS ngày 16/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận về số tiền thu giữ trong vụ đánh

bạc là tiền thật.

Tại bản Kết luận giám định số 676/KL-KTHS ngày 11/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chữ viết, chữ số trên các mẫu giám định so với chữ viết, chữ số mang tên Nguyễn Đình V trên mẫu so sánh do một người viết ra.

Về thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Các đồ vật, tài liệu thu giữ theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét thì ngày 14/01/2022 Phùng Bá Huy giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, IMEI1: 869770022636870; IMEI2: 869770022636862 có gắn 01 sim số 0919.865.856.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSVN ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Đình V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đình V từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội “Đánh bạc”;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321, Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước;

Về vật chứng đề nghị:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J6+ màu đen đã qua sử dụng số IMEI 1:352812105392684; số IMEI 2: 352813105392682 thu giữ của Nguyễn Đình V đựng trong 01 vỏ phong bì ký hiệu G2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng dưới góc màn hình có vết nứt vỡ, số IMEI 1: 869770022636870, IMEI 2: 869770022636862 gắn 1 sim điện thoại tạm giữ của Phùng Bá H đựng trong 01 vỏ phong bì ký hiệu G3;

- Tịch thu số tiền 5.750.000 đồng của Nguyễn Đình V do bán số lô, số đề mà có; trả cho bị cáo V 184.000 đồng tiền bán hàng, tuy nhiên cần tạm giữ để thi hành án; trả cho Trần Văn V1 80.000 đồng (trong tổng số tiền 6.014.000 đồng đã tạm giữ)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì ký hiệu C bên trong có 02 bút bi thu giữ của Nguyễn Đình V; 01 phong bì ký hiệu Z3 bên trong có các vỏ phong bì ký hiệu A1, A3, K2.

- Truy thu của Phùng Bá H 150.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước;

Về án phí: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước theo quy định;

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tranh luận.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, các bản kết luận giám định. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút ngày 14/01/2011 tại cửa hàng tạp hóa “Mỹ Vượng” thuộc xóm P, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Đình V sinh năm 1958, nơi cư trú: Xóm P, xã LH, huyện VN, tỉnh TN đã có hành vi bán số lô, số đề cho Phùng Bá H, Lê Bình Ph, Trần Văn V1. Tổng số tiền V ghi số lô, số đề cho H, Ph, V1 là 5.900.000 đồng (gồm 2.200.000 đồng của Ph, 3.300.000 đồng của V1, 400.000 đồng của H, H còn nợ 150.000 đồng chưa trả V). Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị phát hiện bắt quả tang trước khi có kết quả mở thưởng của Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 14/01/2022. Ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ một số đồ vật, dụng cụ cho việc đánh bạc và một số tài sản khác.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình V đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, nội dung Điều luật quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và

trật tự an toàn xã hội, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, kéo theo hàng loạt các tệ nạn xã hội khác và cũng làm ảnh hưởng tới hạnh phúc của nhiều gia đình. Do đó cần phải xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng Bằng vàng danh dự, được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Bằng khen do có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ, có anh trai là liệt sỹ; Bị cáo là người cao tuổi và đã tự nguyện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm do vậy bị cáo V được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 10/10 sau đó đi bộ đội xuất ngũ làm công nhân. Từ năm 1987 đến nay V sinh sống bằng nghề lao động tự do. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù là phù hợp. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng để cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Xét thấy bị cáo Nguyễn Đình V có tài sản để thi hành án nên cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo V 10.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

- Về số tiền thu lời bất chính từ việc đánh bạc bị cáo đã nhận của H, Ph, V 1 5.750.000 đồng trong tổng số tiền 6.014.000 đồng đã tạm giữ cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 02 chiếc điện thoại di động dùng vào việc giao dịch ghi số lô, số đề của bị cáo V và H, cụ thể: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J6+ thu giữ ngày 14/01/2022 của Nguyễn Đình V trong phong bì niêm phong kí hiệu G2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, IMEI1: 869770022636870; IMEI2: 869770022636862 có gắn 01 sim số 0919.865.865 thu giữ của Phùng Bá H trong phong bì niêm phong kí hiệu G3 cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu Z3 bên trong có các vỏ phong bì kín ký hiệu A1, A3, K2; 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu C bên trong có 02 bút bi thu giữ của Nguyễn Đình V ngày 14/01/2022, đây là những vật chứng liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 80.000 đồng thu giữ của Trần Văn V, đây là tài sản của anh V1 không liên quan đến việc mua số lô, số đề nên cần trả lại cho anh V1;

- Số tiền 184.000 đồng thu giữ của bị cáo V (trong mã thu số 434.000 đồng) đây là tài của bị cáo do bán hàng tạp hóa mà có nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Cần buộc anh Phùng Bá H nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng do anh H tham gia ghi số lô, số đề chưa trả cho bị cáo V;

- Vật chứng là các mảnh giấy, bì thu giữ của Ph, V1 và bị cáo V, đây là tài liệu giám định chữ viết, Cơ quan điều tra đã niêm phong trong phong bì ký hiệu (E) được lưu trong hồ sơ vụ án tại Bút lục 143a, nay tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[8]. Trong vụ án này, còn có hành vi mua số lô, số đề của các anh Lê Bình Ph, Trần Văn V1, Nguyễn Bá H do số tiền của mỗi người sử dụng mua số lô, số đề ngày 14/01/2022 dưới 5.000.000 đồng. Bản thân Ph, V1, H chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy hành vi của Ph, V1, H không cấu thành tội “Đánh bạc”. Ngày 16/5/2022 Trưởng Công an huyện Võ Nhai đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ph, V1, H về hành vi “Mua số lô, số đề” nêu trên.

Đối với anh Đỗ Đức H1 và anh Vũ Sơn T, qua điều tra, xác minh không có đủ căn cứ xác định bị cáo V chuyển số lô, số đề cho anh H1, số điện thoại nhận tin nhắn chuyển bảng của bị cáo V mang tên thuê bao của anh T, tuy nhiên anh T không phải là người sử dụng số thuê bao này, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh H1 và anh T..

Đối với chị Nguyễn Thị Nga M là vợ của bị cáo, kết quả điều tra không xác định được chị M có liên quan đến hành vi đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

[9]. Về án phí: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo đã tự nguyện thi hành.

[10]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng pháp luật xử bị cáo với mức hình phạt trong phần luận tội là có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

1.1. Hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình V 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình V cho UBND xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Phạt bị cáo Nguyễn Đình V 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Đình V số tiền 5.750.000 đồng trong tổng số tiền 6.014.000 đồng đã tạm giữ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J6+ màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352812105392684; số IMEI 2: 352813105392682 trong phong bì niêm phong kí hiệu G2;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, IMEI1: 869770022636870; IMEI2: 869770022636862 có gắn 01 sim điện thoại trong phong bì niêm phong kí hiệu G3 của Phùng Bá H;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu Z3 bên trong có các vỏ phong bì kín kí hiệu A1, A3, K2; 01 vỏ phong bì niêm phong kí hiệu C bên trong có 02 bút bi thu giữ của Nguyễn Đình V;

- Trả lại cho anh Trần Văn V1 số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng);

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Đình V số tiền 184.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án;

- Buộc anh Phùng Bá H nộp số tiền 150.000 đồng dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước;

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày 27/5/2022, số tiền theo giấy Ủy nhiệm chi số 72 ngày 31/5/2022).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo đã tự nguyện nộp 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002125 ngày 30/6/2022 của Chi cục THA dân sự huyện Võ Nhai.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Ph, anh V1, anh H, anh T) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt

(anh H1, chị M) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng